

Số: 11 /2012/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một số điều của Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24/9/2009 của UBND thành phố Hà Nội Ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, tiền công, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ Quy định những người là công chức; Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức; Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức và Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 31/8/2010 của Chính phủ sửa đổi một số điều của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

Căn cứ Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ Quy định những người là công chức; Thông tư số 07/2010/TT-BNV ngày 26/7/2010 của Bộ Nội vụ Hướng dẫn thực hiện một số điều quy định tại Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08/3/2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức và Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và nâng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 04/2009/TTLT-BNV-BTC ngày 24/12/2009 của Liên Bộ Nội vụ - Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện chế độ phụ cấp thâm niên nghề đối với cán bộ, công chức đã được xếp lương theo các ngạch hoặc chức danh chuyên ngành tòa án, kiểm sát, kiểm toán, thanh tra, thi hành án dân sự và kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 283-QĐ/TU ngày 30 tháng 10 năm 2008 của Thành ủy Hà Nội quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

Căn cứ Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2009 của UBND Thành phố Ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, tiền công, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 664/TTr-SNV ngày 04 tháng 5 năm 2012 về việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một số điều của Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24/9/2009 của UBND thành phố Hà Nội Ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, tiền công, cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh một số điều của Quyết định số 103/2009/QĐ-UBND ngày 24/9/2009 của UBND thành phố Hà Nội Ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế tiền lương, tiền công cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố Hà Nội, như sau:

I. Sửa đổi, bổ sung Điều 4

“Điều 4. Thẩm quyền quản lý biên chế, tiền lương, tiền công.

1. UBND Thành phố:

a) Lập kế hoạch sử dụng biên chế công chức hàng năm báo cáo Bộ Nội vụ; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch sử dụng biên chế sự nghiệp ngành mình, cấp mình báo cáo UBND Thành phố theo quy định;

b) Căn cứ biên chế công chức được Bộ Nội vụ giao và kế hoạch sử dụng biên chế sự nghiệp của các cơ quan, đơn vị, trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét quyết định, sau khi được Hội đồng nhân dân quyết định, tiến hành phân bổ cho các cơ quan, đơn vị;

c) Quản lý biên chế, tiền lương, tiền công các cơ quan, đơn vị thuộc UBND Thành phố;

2. Sở Nội vụ:

a) Hướng dẫn Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, UBND quận, huyện và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố xây dựng kế hoạch sử dụng biên chế; thẩm định, tổng hợp báo cáo UBND Thành phố trình Bộ Nội vụ biên chế công chức và trình Hội đồng nhân dân Thành phố biên chế sự nghiệp;

b) Trình UBND Thành phố quyết định phân bổ biên chế và thông báo giao chỉ tiêu biên chế cho các cơ quan, đơn vị;

c) Phối hợp với Sở Tài chính tổ chức triển khai thực hiện cơ chế khoán kinh phí hành chính đối với các cơ quan, đơn vị quản lý hành chính và xác định cơ chế tự chủ về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp thuộc Thành phố;

d) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về việc quản lý và sử dụng biên chế, thực hiện chính sách tiền lương của các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Tài chính:

a) Phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng các biểu mẫu quản lý, sử dụng biên chế, quỹ tiền lương, tiền công của các đơn vị hàng quý và hàng năm, phục vụ việc cấp phát, thanh, quyết toán tiền lương, tiền công của cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố;

b) Phối hợp với Sở Nội vụ tổng hợp, thẩm định kế hoạch sử dụng biên chế, quỹ tiền lương, tiền công của các cơ quan, đơn vị theo định kỳ, trình UBND Thành phố phê duyệt;

c) Thường trực giúp UBND Thành phố tổ chức triển khai thực hiện cơ chế khoán kinh phí hành chính và cơ chế tự chủ về tài chính đối với các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Thành phố;

d) Phối hợp với Kho bạc Nhà nước thực hiện cấp phát tiền lương, tiền công hàng tháng cho cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng theo danh sách đã được duyệt; hướng dẫn các đơn vị thực hiện thanh, quyết toán quỹ tiền lương, tiền công theo quy định hiện hành của Nhà nước; tiến hành thẩm tra quyết toán chi tiêu quỹ tiền lương, tiền công của các cơ quan, đơn vị;

đ) Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng quỹ tiền lương và định mức quỹ tiền công của các đơn vị thuộc Thành phố;

4. Các Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, Đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã:

a) Trước ngày 01 tháng 6 hàng năm, xây dựng kế hoạch sử dụng biên chế hành chính, sự nghiệp hàng năm của cơ quan, đơn vị, báo cáo UBND Thành phố (qua Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp trình UBND Thành phố);

b) Sử dụng, quản lý biên chế và quỹ tiền lương, quỹ tiền công được giao theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước và của Thành phố;

c) Hàng tháng, hàng quý phê duyệt quỹ tiền lương, tiền công của cơ quan, đơn vị; thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng biên chế, quỹ tiền lương tiền công của các đơn vị trực thuộc".

II. Sửa đổi, bổ sung Điều 6

"Điều 6. Thẩm quyền quyết định xếp lương; phụ cấp thâm niên nghề; nâng bậc lương cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng

1. Chủ tịch UBND Thành phố:

a) Đề nghị Bộ Nội vụ xếp lương và có văn bản thỏa thuận nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương;

b) Quyết định:

- Nâng bậc lương trước thời hạn (sau khi có văn bản thỏa thuận của Bộ Nội vụ), nâng bậc lương thường xuyên và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương;

- Nâng bậc lương trước thời hạn do có thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Thành ủy quản lý khi có thông báo của Ban Thường vụ Thành ủy;

- Nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn để nghỉ hưu và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức diện Thành ủy quản lý;

- Phụ cấp thâm niên nghề (nếu có) đối với cán bộ công chức, viên chức diện Thành ủy quản lý và cán bộ, công chức là cấp trưởng đơn vị quản lý hành chính trực thuộc Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố;

c) Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do có thành tích xuất sắc đối với cán bộ, công chức giữ chức vụ là cấp trưởng đơn vị do UBND Thành phố thành lập;

d) Quyết định xếp lương (sau khi đã có kết quả thi hoặc xét nâng ngạch) đối với cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên chính và tương đương;

d) Xếp lương khi tuyển dụng vào công chức, viên chức cho các đối tượng thuộc diện thu hút nhân tài của thành phố Hà Nội;

e) Xếp lương cho các đối tượng được quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều 10 của Quyết định này (chỉ áp dụng lần đầu khi được UBND Thành phố quyết định tiếp nhận).

2. Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Thẩm định và trình UBND Thành phố quyết định xếp lương; nâng bậc lương; phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp thâm niên nghề đối với các đối tượng được quy định tại khoản 1 của Điều này;

b) Quyết định xếp lương cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống, trong các trường hợp sau:

- Các đối tượng theo quy định tại điểm b, khoản 2 - Điều 9 của Quyết định này;

- Các đối tượng được tuyển dụng vào công chức và các đối tượng được bổ nhiệm vào ngạch viên chức;

- Thỏa thuận với UBND quận, huyện, thị xã về xếp lương cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn;

3. Người đứng đầu Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố; Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã; Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố quyết định:

a) Nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn và phụ cấp thâm niên vượt khung đối với:

- Cán bộ, công chức, viên chức hưởng bậc lương ngạch chuyên viên chính và tương đương trở xuống (trừ các đối tượng quy định tại điểm a, b khoản 1 của Điều này);

- Lao động hợp đồng là những đối tượng theo quy định của Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về việc thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp (áp dụng đối với cơ quan, đơn vị được UBND Thành phố giao biên chế hàng năm);

c) Xếp lương cho viên chức thử việc và lao động hợp đồng (đối tượng mới tuyển dụng);

d) Sau khi có văn bản thỏa thuận của Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã quyết định xếp lương cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (đối tượng mới tuyển dụng hoặc mới tiếp nhận);

đ) Quyết định phụ cấp thâm niên nghề cho cán bộ, công chức và các đối tượng theo quy định hiện hành của nhà nước (trừ các đối tượng được quy định tại điểm b, khoản 1 của Điều này) ".

III. Sửa đổi, bổ sung Điều 8

" Điều 8. Tuyển dụng công chức, viên chức

1. UBND Thành phố:

Là cơ quan quản lý công chức, viên chức, có thẩm quyền tuyển dụng công chức, viên chức vào làm việc trong các cơ quan quản lý hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành phố và trực tiếp thực hiện một số việc sau đây:

a) Phê duyệt kế hoạch tuyển dụng công chức vào làm việc trong các cơ quan hành chính và kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc trong các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Thành phố;

b) Thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức và tổ chức triển khai kế hoạch tuyển dụng công chức theo quy định;

c) Phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức và kết quả tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn.

2. Sở Nội vụ:

a) Là cơ quan thường trực Hội đồng tuyển dụng công chức của Thành phố, có trách nhiệm giúp UBND Thành phố tổ chức thực hiện kế hoạch tuyển dụng công chức của Thành phố theo đúng quy định hiện hành của nhà nước;

b) Tổng hợp, xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức; thẩm định kế hoạch tuyển dụng viên chức của các đơn vị sự nghiệp và kế hoạch tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn, trình UBND Thành phố phê duyệt;

c) Căn cứ quyết định phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức; kết quả tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn và quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của UBND Thành phố:

- Quyết định tuyển dụng thí sinh trúng tuyển vào công chức;

- Quyết định tuyển dụng viên chức và công chức xã, phường thị trấn cho các đối tượng trúng tuyển (trường hợp có đủ điều kiện để bổ nhiệm vào ngạch công chức, viên chức);

d) Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra các Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã trong việc tuyển dụng viên chức và công chức xã, phường, thị trấn.

3. Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, UBND quận, huyện, thị xã:

a) Căn cứ số lượng vị trí việc làm cần tuyển theo từng ngạch công chức trong phạm vi chỉ tiêu biên chế được giao, đăng ký số lượng công chức cần tuyển gửi Sở Nội vụ để tổng hợp, xây dựng kế hoạch tuyển dụng trình UBND Thành phố phê duyệt;

b) Tiếp nhận hồ sơ thí sinh (đủ điều kiện) đăng ký tuyển dụng vào công chức, lập danh sách gửi Sở Nội vụ tổng hợp;

c) Phối hợp với Sở Nội vụ hướng dẫn thí sinh đã trúng tuyển hoàn chỉnh hồ sơ và thẩm định, kiểm tra lại hồ sơ của thí sinh theo quy định;

d) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND Thành phố phê duyệt, sau khi được phê duyệt, tổ chức thực hiện như sau:

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị chưa đủ điều kiện tổ chức tuyển dụng (đơn vị không đủ thành phần để thành lập Hội đồng tuyển dụng, hoặc có số viên chức tuyển dụng quá ít);

- Chỉ đạo các đơn vị có đủ điều kiện thực hiện kế hoạch tuyển dụng viên chức đã được UBND Thành phố phê duyệt theo quy định;

đ) Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức và quyết định tuyển dụng vào viên chức đối với các thí sinh trúng tuyển (trường hợp chưa hết thời gian thử việc theo quy định hiện hành của pháp luật);

e) UBND quận, huyện, thị xã:

- Xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn gửi Sở Nội vụ thẩm định trình UBND Thành phố phê duyệt, sau khi được phê duyệt triển khai tổ chức thực hiện;

- Căn cứ kết quả tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn, lập danh sách thí sinh đạt kết quả tuyển dụng, trình UBND Thành phố phê duyệt kết quả tuyển dụng;

- Quyết định tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn đối với thí sinh trúng tuyển (trường hợp chưa hết thời gian tập sự theo quy định hiện hành của pháp luật);

4. Đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố:

a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức, gửi Sở Nội vụ thẩm định, trình UBND Thành phố phê duyệt; sau khi được UBND Thành phố phê duyệt, thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức, triển khai thực hiện kế hoạch tuyển dụng viên chức của đơn vị;

b) Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của đơn vị và quyết định tuyển dụng vào viên chức đối với các thí sinh trúng tuyển (trường hợp chưa đủ điều kiện để bổ nhiệm vào ngạch viên chức).

5. Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố và UBND quận, huyện, thị xã:

Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức báo cáo người đứng đầu Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã tổng hợp gửi Sở Nội vụ thẩm định trình UBND Thành phố phê duyệt; sau khi được phê duyệt, triển khai thực hiện, như sau:

a) Đối với đơn vị có đủ điều kiện để tổ chức tuyển dụng viên chức:

- Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức của đơn vị và thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo đúng quy định hiện hành của pháp luật;

- Lập danh sách thí sinh đạt kết quả tuyển dụng trình người đứng đầu Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã quyết định công nhận kết quả tuyển dụng viên chức của đơn vị;

b) Đối với đơn vị chưa đủ điều kiện để tổ chức tuyển dụng (đơn vị không đủ thành phần để thành lập Hội đồng tuyển dụng hoặc có số viên chức tuyển dụng quá ít) thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo quy định tại điểm d, khoản 3 của Điều này".

IV. Sửa đổi, bổ sung Điều 9

"Điều 9. Nâng ngạch, chuyển ngạch, bổ nhiệm vào công chức, viên chức

1. Thẩm quyền cử công chức, viên chức dự thi nâng ngạch:

a) Chủ tịch UBND Thành phố cử cán bộ, công chức, viên chức dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên chính và tương đương trở lên theo quy định hiện hành của nhà nước;

b) Người đứng đầu Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã cử cán bộ, công chức, viên chức dự thi hoặc xét nâng ngạch từ ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống theo quy định hiện hành của nhà nước.

2. Thẩm quyền quyết định nâng ngạch, chuyển ngạch và bổ nhiệm vào ngạch công chức, viên chức:

a) Chủ tịch UBND Thành phố quyết định:

- Nâng ngạch, chuyển ngạch và bổ nhiệm vào ngạch công chức, viên chức đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Thành ủy và công chức giữ chức vụ là cấp trưởng các đơn vị do UBND Thành phố quyết định thành lập;

- Nâng ngạch, chuyển ngạch và bổ nhiệm vào ngạch công chức, viên chức đối với cán bộ, công chức, viên chức ngạch chuyên viên chính và tương đương;

- Chuyển ngạch công chức hoặc viên chức cho các đối tượng quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 10 của Quyết định này (trường hợp chưa hưởng ngạch công chức, viên chức theo quy định của pháp luật);

- Công nhận kết quả thi hoặc xét nâng ngạch công chức, viên chức từ nhân viên lên cán sự, từ cán sự lên chuyên viên và tương đương;

b) Giám đốc Sở Nội vụ:

- Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuẩn bị hồ sơ, tài liệu có liên quan của các đối tượng được quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 của Điều này trình UBND Thành phố xem xét, quyết định;

- Quyết định nâng ngạch, chuyển ngạch, xếp ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống đối với:

+ Đối tượng không qua thi tuyển công chức vào công chức và cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn chuyển thành công chức từ quận, huyện, thị xã trở lên;

+ Đối tượng trúng tuyển vào công chức, viên chức (trường hợp có thời gian công tác bằng hoặc vượt thời gian tập sự và thời gian thực hiện chế độ thử việc theo quy định của pháp luật);

+ Cán bộ, công chức, viên chức đạt kết quả thi hoặc xét nâng ngạch công chức, viên chức (kể cả trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu);

+ Đối tượng thuộc diện thu hút nhân tài của Thành phố và thí sinh trúng tuyển vào công chức, viên chức (trường hợp đủ điều kiện để bổ nhiệm vào ngạch công chức, viên chức);

- Quyết định chuyển ngạch chuyên viên và tương đương trở xuống cho cán bộ, công chức, viên chức, khi thay đổi vị trí công tác từ cơ quan, đơn vị quản lý hành chính về công tác tại đơn vị sự nghiệp."

V. Sửa đổi, bổ sung Điều 10

" Điều 10. Thẩm quyền tiếp nhận, điều động, thuyên chuyển cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và ký hợp đồng lao động:

1. Chủ tịch UBND Thành phố Quyết định:

a) Tiếp nhận, điều động, thuyên chuyển, biệt phái cán bộ, công chức giữ các chức vụ lãnh đạo quản lý cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của Thành ủy khi có thông báo của Ban Thường vụ Thành ủy;

b) Tiếp nhận cán bộ, công chức hiện đang làm việc tại các cơ quan, đơn vị không thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố Hà Nội để bổ nhiệm giữ chức vụ là cấp trưởng đơn vị trực thuộc Cơ quan chuyên môn của Thành phố và UBND quận, huyện, thị xã do UBND Thành phố quyết định thành lập;

c) Tiếp nhận các đối tượng thuộc diện thu hút nhân tài vào viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập của Thành phố;

d) Thành lập Hội đồng Kiểm tra, sát hạch đối với các đối tượng không qua thi tuyển vào công chức và các đối tượng là cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn, xét chuyển thành công chức từ cấp quận, huyện, thị xã trở lên;

đ) Ký văn bản đề nghị Bộ Nội vụ thỏa thuận để tiếp nhận đối tượng có đủ điều kiện không qua thi tuyển vào công chức theo đề nghị của Hội đồng Kiểm tra sát hạch và các trường hợp đã có đủ tiêu chuẩn, điều kiện không phải kiểm tra, sát hạch.

2. Giám đốc Sở Nội vụ:

a) Tham mưu, giúp UBND Thành phố thực hiện việc tiếp nhận cán bộ, công chức (đối tượng được nêu tại khoản 1 của Điều này) theo đúng quy trình, quy định hiện hành của pháp luật;

b) Được ủy quyền của UBND Thành phố là Chủ tịch Hội đồng Kiểm tra, sát hạch Thành phố, có trách nhiệm trình UBND Thành phố quyết định thành lập Hội đồng Kiểm tra, sát hạch đối với các đối tượng không qua thi tuyển vào công chức và các đối tượng là cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn, xét chuyển thành công chức từ cấp quận, huyện, thị xã trở lên;

c) Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị hồ sơ nhân sự của các đối tượng được nêu tại khoản 1 của Điều này, trình UBND Thành phố và Hội đồng kiểm tra sát hạch Thành phố xem xét quyết định.

d) Quyết định tiếp nhận và điều động cán bộ, công chức, viên chức hiện đang công tác làm việc tại các cơ quan Trung ương và các địa phương khác về công tác, làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của UBND thành phố Hà Nội (trừ những đối tượng được nêu tại khoản 1 của Điều này);

đ) Quyết định tiếp nhận và điều động những đối tượng không qua thi tuyển công chức vào công chức (sau khi có văn bản thỏa thuận của Bộ Nội vụ) và chuyển cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn thành công chức làm việc trong các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố và UBND quận, huyện, thị xã, sau khi có kết quả kiểm tra, sát hạch của Hội đồng Kiểm tra, sát hạch của Thành phố.

3. Người đứng đầu Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố, Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã:

a) Phối hợp với Sở Nội vụ chuẩn bị hồ sơ nhân sự của các đối tượng được nêu tại khoản 1 và khoản 2 của Điều này (qua Sở Nội vụ tổng hợp trình UBND Thành phố xem xét, quyết định hoặc Sở Nội vụ xử lý theo thẩm quyền);

b) Quyết định:

- Tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị (kể cả các cơ quan Đảng, đoàn thể) trong phạm vi quản lý của Thành phố Hà Nội về làm việc tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc của ngành mình, cấp mình (trừ các đối tượng quy định tại khoản 1 và điểm a khoản 2 của Điều này);

- Điều động cán bộ, công chức, viên chức trong nội bộ cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của ngành mình, cấp mình (trừ các đối tượng được quy định tại điểm a, khoản 1 của Điều này);

- Thuyên chuyển cán bộ, công chức, viên chức đến làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc Thành phố và các cơ quan, đơn vị khác không thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố Hà Nội (trừ các đối tượng được nêu tại điểm a khoản 1 của Điều này);

- Tuyển dụng và ký hợp đồng lao động với người lao động là những đối tượng theo quy định của Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về việc thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp (áp dụng đối với cơ quan, đơn vị được UBND Thành phố giao biên chế hàng năm)."

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký; các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tư pháp
- TT Thành ủy;
- TT Hội đồng nhân dân TP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Các Ban của Thành ủy và HĐND TP;
- Công an thành phố Hà Nội;
- KBNN Thành phố;
- BHXH Thành phố;
- Trung tâm Công báo;
- Cổng Giao tiếp điện tử TP;
- Báo Hà Nội Mới, Báo Kinh tế & Đô thị;
- PVP UBND TP Phạm Chí Công;
- NC, TH;
- Lưu: VT, SNV (10 bản).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TH
CHỦ TỊCH TH



Nguyễn Thế Thảo